

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-PT
Ngày 09-01-2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hương;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy;

Bà Lương Thị Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:**
Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09-01-2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2024/TLPT-HNGĐ ngày 22-11-2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 14/2024/HNGĐ-ST ngày 20-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12/2024/QĐ-PT ngày 30-12-2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Hứa Thị D, địa chỉ: Thôn S, xã G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- **Bị đơn:** Anh Hứa Văn K, địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Q, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:** Ông Mai Xuân Th, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

- **Người kháng cáo:** Anh Hứa Văn K, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Hứa Thị D và anh Hứa Văn K được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30-10-2009 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Hứa Văn K thường

xuân uống rượu, không chịu làm ăn, không chăm lo cho gia đình; thường xuyên cãi nhau và đuổi chị Hứa Thị D ra khỏi nhà dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2023; chị Hứa Thị D đã chuyển về sống với mẹ đẻ tại thôn S, xã G, huyện L. Chị Hứa Thị D xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Hứa Văn K.

Anh Hứa Văn K trình bày quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc, không có mâu thuẫn. Thời gian anh Hứa Văn K đi làm kiếm tiền nuôi bố mẹ, nuôi gia đình thì chị Hứa Thị D đã không chung thủy, nhưng anh vẫn bỏ qua. Từ tháng 5 năm 2023, chị Hứa Thị D đi làm ở Quảng Ninh, chỉ về nhà 02 lần, lần cuối là ngày 30-4-2024, sau đó chỉ liên lạc qua điện thoại với các con. Anh Hứa Văn K xác định vẫn còn tình cảm, vẫn yêu thương chị Hứa Thị D nên không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Hứa Thị D và anh Hứa Văn K đều khai có 03 con chung là cháu Hứa Minh H, sinh ngày 02-11-2010; cháu Hứa Hồng H, sinh ngày 08-6-2014; và cháu Hứa Mai T, sinh ngày 08-6-2017. Khi ly hôn chị Hứa Thị D yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hứa Mai T; đồng thời tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Hứa Hồng H số tiền 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hứa Văn K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung cho đến khi các con trưởng thành và yêu cầu chị Hứa Thị D cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.500.000 đồng/tháng/người.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19-8-2024, cháu Hứa Minh H, Hứa Hồng H và Hứa Mai T đều có ý kiến nếu bố mẹ ly hôn thì các cháu có nguyện vọng được sống cùng bố là anh Hứa Văn K.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 14/2024/HNGĐ-ST ngày 20-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Quan hệ hôn nhân: Cho chị Hứa Thị D được ly hôn anh Hứa Văn K.

Về con chung: Giao cho anh Hứa Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hứa Minh H, sinh ngày 02-11-2010; Hứa Hồng H, sinh ngày 08-6-2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Giao cho chị Hứa Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hứa Mai T, sinh ngày 08-6-2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Buộc chị Hứa Thị D cấp dưỡng nuôi con là cháu Hứa Hồng H với số tiền 1.500.000 đồng/tháng đến khi cháu Hứa Hồng H đủ 18 tuổi; phương thức cấp dưỡng theo tháng; thời điểm cấp dưỡng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về quyền thăm nom con chung, nghĩa vụ chịu lãi chậm trả, nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định.

Ngày 13-10-2024, anh Hứa Văn K có đơn đề nghị; ngày 17-10-2024, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Lạng Sơn lập Biên bản về việc anh Hứa Văn K kháng cáo Bản án sơ thẩm với nội dung anh Hứa Văn K không nhất trí ly hôn với chị

Hứa Thị D; đề nghị cấp phúc thẩm giải quyết cho vợ chồng được đoàn tụ để cùng chăm sóc, nuôi dạy các con. Trường hợp phải ly hôn, anh Hứa Văn K yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 người con chung; đồng thời yêu cầu chị Hứa Thị D cấp dưỡng nuôi con mức 1.500.000 đồng/người/tháng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Hứa Văn K giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu đoàn tụ; nếu ly hôn, anh giữ nguyên yêu cầu được nuôi con và yêu cầu chị Hứa Thị D cấp dưỡng 1.500.000 đồng/người/tháng.

Tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 19-11-2024, chị Hứa Thị D giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và không chấp nhận kháng cáo yêu cầu đoàn tụ của anh Hứa Văn K; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Bản án cấp sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Về quan hệ hôn nhân, anh Hứa Văn K và chị Hứa Thị D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã có thẩm quyền. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sinh được 03 người con; anh Hứa Văn K xác định vợ chồng không có mâu thuẫn, mong muốn đoàn tụ nuôi con.

Về trách nhiệm nuôi con: Hiện nay cả 03 con chung của anh chị đang chung sống cùng anh Hứa Văn K tại H; các cháu đều có nguyện vọng ở với bố khi bố mẹ ly hôn. Nếu giao cháu Hứa Mai T cho chị Hứa Thị D nuôi dưỡng thì không bảo đảm ổn định cuộc sống, học hành cho các cháu. Mức chi phí nuôi con trung bình tại địa phương do Ủy ban nhân dân xã H cung cấp là khoảng 2.500.000 đồng/tháng/người. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo của anh Hứa Văn K.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

Về kháng cáo của người kháng cáo: Anh Hứa Văn K kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, do đó kháng cáo hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Anh Hứa Văn K kháng cáo yêu cầu đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung. Quá trình giải quyết vụ án, chị Hứa Thị D xác định vợ chồng có mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng hiện đã sống ly thân; anh Hứa Văn K không đồng ý ly hôn, nhưng không có biện pháp để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Do đó, kháng cáo yêu cầu đoàn tụ của anh Hứa Văn K không có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Chị Hứa Thị D và anh Hứa Văn K có 03 người con chung; cấp sơ thẩm giải quyết cho anh Hứa Văn K nuôi hai cháu, chị Hứa Thị D nuôi 01 cháu và chị Hứa Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hứa Hồng H với số tiền 1.500.000 đồng/tháng. Xét thấy việc nuôi dưỡng con là quyền và nghĩa vụ

của cha mẹ; chị Hứa Thị D đi làm công nhân, thu nhập hằng tháng khoảng 5 - 6 triệu đồng, nên quyết định của Bản án sơ thẩm là phù hợp. Anh Hứa Văn K kháng cáo yêu cầu nuôi 03 con và yêu cầu chị Hứa Thị D cấp dưỡng mỗi người con 1.500.000 đồng/tháng là không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Hứa Văn K.

Về án phí: Kháng cáo của anh Hứa Văn K không được chấp nhận nên anh Hứa Văn K phải chịu án phí phúc thẩm. Tuy nhiên, anh Hứa Văn K là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó được miễn nộp án phí phúc thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; không chấp nhận kháng cáo của anh Hứa Văn K, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 14/2024/HNGĐ-ST ngày 20-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt nguyên đơn: Chị Hứa Thị D là nguyên đơn, không có kháng cáo, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt và tài liệu trong hồ sơ vụ án đều đã thể hiện ý kiến của chị Hứa Thị D. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Xét kháng cáo yêu cầu đoàn tụ của anh Hứa Văn K thấy rằng: Anh Hứa Văn K và chị Hứa Thị D được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã; vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2023 và không liên lạc với nhau. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Hứa Thị D và anh Hứa Văn K không có sự gắn kết, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau; mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của chị Hứa Thị D, cho chị Hứa Thị D ly hôn anh Hứa Văn K là có căn cứ.

[3] Anh Hứa Văn K yêu cầu đoàn tụ với lý do vợ chồng không có mâu thuẫn lớn; các con của anh chị còn nhỏ, cần sự chăm sóc của bố mẹ. Tuy nhiên, thực tế chị Hứa Thị D đã về nhà bố mẹ để sinh sống; trong thời gian đi làm xa nhà, chị Hứa Thị D không còn liên lạc với anh Hứa Văn K; chị Hứa Thị D xác định không còn tình cảm và yêu cầu ly hôn. Anh Hứa Văn K mong muốn đoàn tụ, nhưng không có biện pháp cải thiện, hàn gắn quan hệ vợ chồng; yêu cầu đoàn tụ cũng không xuất phát từ tình cảm, tình nghĩa vợ chồng. Do đó, kháng cáo yêu cầu đoàn tụ của anh Hứa Văn K không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về con chung, qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Lạng Sơn xác định anh Hứa Văn K và chị Hứa Thị D có 04 con chung. Ba cháu lớn là Hứa Minh H, Hứa Hồng H và Hứa Mai T, hiện nay do anh Hứa Văn K và ông bà nội nuôi dưỡng, chăm sóc; cháu nhỏ nhất là Hứa T, sinh ngày 20-8-2022 đã được nhận làm con nuôi tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và đã được

mẹ nuôi thay đổi họ tên. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, giải quyết yêu cầu nuôi dưỡng đối với 03 cháu là Hứa Minh H, Hứa Hồng H, Hứa Minh Tuyết là phù hợp.

[5] Xét kháng cáo của anh Hứa Văn K yêu cầu được nuôi 03 con chung thấy rằng, các con chung của anh Hứa Văn K và chị Hứa Thị D đang do anh Hứa Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ khi chị Hứa Thị D đi lao động tại Quảng Ninh. Các cháu đều đã trên 07 tuổi và thể hiện nguyện vọng được ở với bố khi bố mẹ ly hôn. Để bảo đảm sự ổn định tâm lý, điều kiện sinh sống, học hành của các cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Hứa Văn K; giao cho anh Hứa Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung khi vợ chồng ly hôn.

[6] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Hứa Văn K yêu cầu chị Hứa Thị D cấp dưỡng 1.500.000 đồng/tháng/người. Xét thấy, hiện nay chị Hứa Thị D đi làm công nhân, thu nhập khoảng 5 - 6 triệu đồng/tháng; tại phiên tòa phúc thẩm, anh Hứa Văn K trình bày anh cũng có việc làm và thu nhập. Theo Công văn số 100/UBND, ngày 28-8-2024 của Ủy ban nhân dân xã H, mức tối thiểu để đảm bảo chăm sóc, nuôi dưỡng một đứa trẻ tại địa phương là khoảng 2.500.000 đồng/tháng. Do đó, buộc chị Hứa Thị D cấp dưỡng nuôi con với mức 1.250.000 đồng/tháng/một người con, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Hứa Văn K kháng cáo Bản án sơ thẩm, được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Hứa Văn K; sửa một phần Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 14/2024/HNGĐ-ST ngày 20-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1.1. Quan hệ hôn nhân: Cho chị Hứa Thị D ly hôn với anh Hứa Văn K.

1.2. Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn

Giao cho anh Hứa Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba con chung là Hứa Minh H, sinh ngày 02-11-2010, Hứa Hồng H, sinh ngày 08-6-2014 và Hứa Mai T, sinh ngày 08-6-2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Chị Hứa Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Buộc chị Hứa Thị D cấp dưỡng nuôi con là Hứa Minh H, sinh ngày 02-11-2010, Hứa Hồng H, sinh ngày 08-6-2014 và Hứa Mai T, sinh ngày 08-6-2017; mức cấp dưỡng cho một người con mỗi tháng là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí phúc thẩm: Anh Hứa Văn K không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Người TGTT khác;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa DS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lệ Hường